

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 4 - 2021

*V/v Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Kim Loan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Tư.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 612/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Q, xã Đ, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Q, xã Đ, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T, anh C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện ngày 07/12/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Hồ Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn C chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ vào ngày 07/7/2000. Chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không chăm sóc cho vợ, con. Nhận thấy, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hồ Hoàng K, sinh ngày 19/7/2003 và Nguyễn Hồ Huyền T1, sinh ngày 16/11/2009. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh C tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại bản tự khai ngày 27/01/2021, anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh đồng ý ly hôn với chị Hồ Thị T và xin vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Văn C có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T, anh C theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn C và anh C cũng đồng ý ly hôn với chị T. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T, chị T được ly hôn với anh C theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy, Nguyễn Hồ Hoàng K, sinh ngày 19/7/2003 và Nguyễn Hồ Huyền T1, sinh ngày 16/11/2009 có nguyện vọng được sống chung với chị T và chị T có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị T, giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T chưa yêu cầu Tòa án giải quyết mà đề chị và C tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị T.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

**2.** Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hồ Hoàng K, sinh ngày 19/7/2003 và Nguyễn Hồ Huyền T1, sinh ngày 16/11/2009 cho chị Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Nếu anh C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Về án phí: Chị Hồ Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006239 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy. Như vậy, chị T đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDH. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- UBND xã Hiệp Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Kim Loan**